**BÀI 8: VƯƠNG TRIỀU GUP-TA**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

* Học sinh nêu được các nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ
* Giới thiệu khái quát các nội dung cơ bản về chính trị, kinh tế và xã hội của Ấn Độ thời Gúp-ta
* Giới thiệu và nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hóa Ấn Độ dưới thời vương triều Gúp-ta.

1. Về năng lực
2. Năng lực chung

* Tự chủ và tự học: Khai thác và sử dụng các thông tin của tư liệu phục vụ nội dung bài học
* Giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm (hoặc cá nhân) hiệu quả.
* Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích, nhận xét, đánh giá một nội dung (hoặc vấn đề) đặt ra ở bài học, đồng thời biết liên hệ thực tiễn

1. Năng lực đặc thù:

* Tìm hiểu lịch sử: Khai thác và sử dụng được thông tin của các tư liệu tranh ảnh, tư liệu văn bản tìm hiểu thêm về vương triều Gúp-ta
* Nhận thức và tư duy lịch sử: nêu được nét khái quát về điều kiện tự nhiên, các thành tựu về chính trị, kinh tế và xã hội của Ấn Độ thời Gúp-ta, tư duy được các tác động của điều kiện tự nhiên đến sự phát triển của Ấn Độ thời Gúp-ta; nhận xét và đánh giá những thành tựu văn hoá của Ấn Độ thời Gúp-ta.
* Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để đánh giá và liên hệ những giá trị của thành tựu khoa học Ấn Độ thời Gúp-ta còn ảnh hưởng đến hiện tại.

1. Về phẩm chất

* Yêu nước: có thái độ khách quan trong nhìn nhận và đánh giá các nhân vật và sự kiện lịch sử.
* Nhân ái: tôn trọng những đặc trưng về văn hoá Ấn Độ, không có thái độ phân biệt
* Chăm chỉ: chăm chỉ trong hoạt động sử dụng tư liệu bài học, hoạt động nhóm để nâng cao kỹ năng của mình.
* Trung thực: hiểu được Ấn Độ là một quốc gia phong kiến điển hình ở châu Á, có ảnh hưởng không nhỏ đến nhiều nước xung quanh.
* Trách nhiệm: có thái độ tôn trọng các cống hiến của con người trong quá khứ và bảo vệ những giá trị văn hóa của nhân loại

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Giáo án;

- Phiếu học tập cho HS;

- Một số tranh ảnh, lược đồ (Ấn Độ thờ kì Gúp-ta) được phóng to (để trình chiếu), một số mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học;

- Máy tính, máy chiếu (tivi), bài powerpoint.

2. Học sinh

- SGK;

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung:

- GV:

+ Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học: Sử dụng di sản, sử dụng đồ dùng trực quan, nêu vấn đề, vấn đáp, thuyết trình.

+ Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

- HS:

+ Xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV.

+ Lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm:

- Hiểu biết đúng của bản thân HS về đại bảo tháp San-chi (Thời gian, triều đại xây dựng).

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:  GV yêu cầu các học sinh quan sát bức hình trong sách và trả lời câu hỏi:   * Đây là công trình kiến trúc nào ? * Nêu những hiểu biết của em về công trình kiến trúc này.   Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu, tìm câu trả lời.  HS quan sát, suy nghĩ tìm câu trả lời.  Bước 3: Báo cáo, thảo luận  GV yêu cầu HS trả lời.  HS trả lời (có thể đúng, có thể sai):Đây là đại báo tháp Sanchi, công trình kiến trúc tiêu biểu của Phật giáo ở Ấn Độ  Các HS còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bạn (nếu cần).  Bước 4: Kết luận, nhận định  Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt vào bài mới: Hình trên đây là công trình kiến trúc đại bảo tháp Sanchi – một trong nhưng công trình kiến trúc chịu ảnh hửơng của Phật Giáo ở Ấn Độ được hoàn thành dưới Vương triều Gúp-ta . Vậy vương triều Gúp-ta ra đời như thế nào? Tình hình kinh tế, chính trị xã hội có đặc điểm gì nổi bật? Ấn Độ dưới thời vương triều Gúp-ta đã đạt được những thành tựu văn hóa tiêu biểu nào? Trong bài học này, chúng ta sẽ cùng khám phá).  HS lắng nghe, tiếp nhận. | Học sinh trả lời được nội dung của bức hình là đại bảo tháp Sanchi, nêu được thời gian và triều đại xây dựng. |

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1. Mục 1. Điều kiện tự nhiên

a. Mục tiêu: HS nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên ở Ấn Độ.

b. Nội dung:

- GV:

+ Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học: Sử dụng đồ dùng trực quan, sử dụng tư liệu lịch sử, phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình,...

+ Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

- HS: Suy nghĩ, vẽ sơ đồ theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Nêu được những thuận lợi và khó khăn của điều kiện tự nhiên tác động đến lịch sử Ấn độ

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV cho HS đọc thông tin trong GSK, kết hợp quan sát tranh, tổ chức cho HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu:  ? Xác định lãnh thổ của Ấn Độ dưới thời vương triều Gúp – ta.  ? Nêu nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ (địa hình, đồng bằng, cao nguyên, biển…).  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ:  + HS quan sát và suy nghĩ trả lời các câu hỏi  + GV gợi mở thêm nội dung bằng một số câu hỏi:  - Ấn Độ nằm ở châu nào, khu vực nào của châu đó ?  - Vì sao nói: Ấn Độ được ví như một “tiểu lục địa” ?  - Nêu những thuận lợi và khó khăn của điều kiện tự nhiên đối với sự phát triển của Ấn Độ (thuận lợi gì cho phát triển nông nghiệp, thương nghiệp; khó khăn gì cho giáo lưu bên ngoài)  - Xác định phạm vi lãnh thổ Ấn Độ thời vương triều Gúp-ta.  HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức.  Bước 3: Báo cáo, thảo luận  GV cho 1 - 2 HS trình bày sản phẩm của mình trước lớp.  HS trình bày, các HS còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bạn (nếu có).  Bước 4:  GV đánh giá kết quả hoạt động của HS.  GV chiếu lược đồ, chốt ý:  Lãnh thổ Ấn Độ nằm ở khu vực Nam Á có 3 mặt giáp biển, phía bắc được chắn bởi dãy núi Himalaya ngăn cách Ấn Độ với thế giới bên ngoài nên Ấn Độ được ví như một tiểu lục địa. Vùng đồng bằng sông Ấn và Sông Hằng cung cấp lượng nước và đất phù sa màu mỡ thuận lợi cho phát triển nông nghiệp. Phía Nam cao nguyên Đê-can thuận lợi cho chăn nuôi gia súc.  HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức | - Ấn Độ thuộc khu vực Nam Á, phía Bắc là dãy Himalaya.  - Ba mặt giáp biển thuận lợi giao thương buôn bán.  - Nông nghiệp và chăn nuôi gia sức phát triển. |

**2.2. Mục 2. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Ấn Độ thời kì Gúp-ta**

a. Mục tiêu: HS biết cách khai thác tư liệu, nội dung làm rõ thêm tình hình kinh tế, chính trị xã hội ở Ấn Độ thời kì Gupa-ta.

b. Nội dung:

- GV:

+ Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học: Nêu vấn đề, đàm thoại, sử dụng tư liệu, kể chuyện,…

+ Tổ chức cho HS làm việc nhóm (nhóm nhỏ - nhóm đôi).

- HS: Làm việc nhóm trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV tổ chức cho HS đọc tư liệu, quan sát h8.1,8.2, 8.3, 8.4 và thông tin trong SGK. GV sử dụng kỹ thuật hoạt động nhóm, kết hợp hoạt động cá nhân để thu hút học sinh vào bài học.  GV chia thành 3 nhóm, mỗi nhóm thực hiện 1 nội dung trong câu hỏi. Phần còn lại, GV sử dụng hoạt động cá nhân của học sinh:  N1.Trình bày những nét chính về tình hình chính trị của Ấn Độ thời kì Gúp-ta.  N2. Trình bày những nét chính về tình hình kinh tế của Ấn Độ thời kì Gúp-ta  N3. Trình bày những nét chính về tình hình xã hội của Ấn Độ thời kì Gúp-ta.  **Bước 2, Bước 3: Thực hiện nhiệm vụ và Báo cáo, thảo luận**  Trước khi các nhóm thảo luận, GV có thể dẫn dắt bằng một số câu hỏi gợi mở:  ? Vương triều Gúp-ta được thành lập trong hoàn cảnh nào? Thời gian tồn tại?  - Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:  “Lãnh thổ Ấn Độ thời kì Gúp-ta gồm toàn bộ Bắc Ấn, một phần Trung Ấn được thống nhất dựa trên các cuộc chiến tranh chinh phục. Con đường duy nhất nối Ấn Độ với thế giới bên ngoài chính là qua vùng thung lũng sông Ấn sẽ đưa những người Tuốc và Mông Cổ thành lập hai vương triều phong kiến lớn trong lích sử Ân Độ sau này”.   * Câu hỏi: thời Gúp-ta, lãnh thổ Ấn Độ thay đổi như thế nào ? Tác động của sự thay đổi đó là gì ?   ? Các hình ảnh 8.2, 8.3, 8.4 cho biết người Ấn độ phát triển nghề thủ công nào?  ? Hình 8.5 tìm các cụm từ miêu tả thành phần xã hội của Ấn Độ? Nhận xét về đặc điểm xã hội Ấn Độ?  HS thảo luận nhóm, sau đó trả lời; HS các nhóm khác theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bạn (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận**  GV chốt lại ý những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ dưới thời vương triều Gúp-ta.  HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. | a.Chính trị:  - Năm 320, Ấn Độ thống nhất, vương triều Gúp-ta thành lập.  - Đầu thế kỉ VI, người Hung Nô tràn vào xâm lược Bắc Ấn.  - Năm 535: Vương triều Gúp-ta kết thúc.  b.Kinh tế:  - Nông nghiệp phát triển.  Thương mại phát triển ở thành thị, các đồng tiền vàng, bạc được lưu hành rộng rãi.  - Nghề luyện kim, luyện sắt, làm trang sức đạt đến đỉnh cao  c. Xã hội:  Chế độ đẳng cấp: thể hiện rõ vị trí xã hội và nghề nghiệp mỗi người.  (lưu ý, ở phần xã hội, GV có thể yêu cầu học sinh vẽ sơ đồ xã hội Ấn Độ thời Gúp-ta) |

**2.3. Mục 3. Một số thành tựu văn hóa tiêu biểu**

a. Mục tiêu: trình bày và nhận xét được những thành tựu tiêu biểu của văn hóa Ấn Độ thời kì Gúp-ta

b. Nội dung:

- GV:

+ Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học: Nêu vấn đề, thảo luận nhóm, sử dụng đồ dùng trực quan, sử dụng di sản, thuyết trình,…

+ Tổ chức cho HS hoạt động nhóm (nhóm lớn - nhóm tổ)/cá nhân.

- HS: Làm việc nhóm/cá nhân trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Câu trả lời đúng của HS

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV cho HS đọc thông tin SGK, thảo luận nhóm tổ theo câu hỏi sau: ? Trình bày các thành tựu chính trên các lĩnh vực văn hóa tiêu biểu của Ấn Dộ thời kì Gúp-ta.  Có nhiều cách tổ chức nhiệm vụ:  - Chia nhóm, mỗi nhóm thực hiện một nội dung trong câu hỏi đó (4 nội dung).  - Chia nhóm, mỗi nhóm hoàn thành bảng phụ và trình bày trên bảng:   |  |  | | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu nổi bật** | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  |   - Chia nhóm, mỗi nhóm hoàn thành một sơ đồ tư duy rồi trình bày trước lớp.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và hoàn thiện phiếu bài tập.  GV nhấn mạnh thời kì gúp-ta là thời kì định hình và phát triển văn hóa truyền thống cổ điển Ấn Độ.  **Bước 3: Học sinh trình bày sản phẩm**  Học sinh đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  Trong quá trình học sinh trình bày kết quả, GV có thể hỏi mở rộng như sau:  ? Nói đến Ấn Độ, người ta thường nhắc đến cái gì ?  ? Kế tên một số công trình kiến trúc nổi bật của Ấn Độ mà em biết. (khi hs kể, GV tuỳ tình hình có thể yêu cầu học sinh nêu hiểu biết của em về công trình đó).  \* Hs quan sát hình 8.6, trả lời câu hỏi:  + Đây là công trình gì, công trình đại diện cho tôn giáo nào ở Ấn Độ thời Gúp-ta ?  + Việc Trường Đại học Phật giáo Na-lan-đa dạy tri thức về Hin đu giáo thể hiện điều gì.  ? Em có nhận xét gì về các thành tựu văn hóa thời kí vương triều Gup-ta ở Ấn Độ  ? Những thành tựu có giá trị như thế nào đối với ngày nay ?  ? Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng đến Đông Nam Á và Việt Nam như thế nào ?  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV đánh giá kết quả hoạt động của HS.  GV nhận xét, bổ sung  GV chốt lại ý: Những thành tựu văn hóa mà người Ấn Độ đạt được rất toàn diện và rực rỡ trên cơ sở kế thừa những di sản văn hóa từ thời cổ đại. Đồng thời, nhiều thành tựu trong số đó có ảnh hưởng đến nhiều nước láng giềng và trở thành thành tựu của văn minh thế giới như đạo Hin đu, Phật giáo, văn học, kiến trúc…  GV giới thiệu sự ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến các nước láng giềng, Việt Nam (Phật giáo, các công trình kiến trúc đền tháp phong cách Gúp-ta ảnh hưởng đến kiến trúc Chăm-pa cổ…).  HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. | Học sinh trình bày bảng phụ vào tập:   |  |  | | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu nổi bật** | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã được lĩnh hội ở Hoạt động *Hình thành kiến thức mới*  vào việc làm bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:**

- GV: Giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* để hoàn thành bài tập.

- HS: Làm bài tập cá nhân. Trong quá trình làm việc có thể trao đổi với bạn hoặc thầy/cô giáo.

**c. Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập  GV giao bài cho HS (Bài tập 1 - SGK trang 36): |  |
| Hoàn thành bảng: Khái quát về tình hình Ấn Độ thời kì vương triều Gúp ta, theo mẫu sau:  https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0315/iuhldcft6_2.png | |
| **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.  HS trình bày; HS khác theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).  Bước 4: Kết luận, nhận định  GV nhận xét bài làm của HS, chốt nội dung.  HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Phát triển năng lực của HS thông qua yêu cầu vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn.

**b. Nội dung:**

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà.

- HS hoạt động nhóm hoàn thiện bài tập.

**c. Sản phẩm:** Bài tập nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập  GV giao bài cho HS (Bài tập 4 - SGK trang 28):  ? Thành tựu văn hóa nào của Ấn Độ thời Gúp-ta còn ảnh hưởng đến ngày nay?  Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  HS xác định yêu cầu của đề bài và trao đổi để làm bài tập.  GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và lên ý tưởng. |  |
| **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV yêu cầu HS trình bày ý tưởng của mình.  HS trình bày; HS nhóm khác theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bạn (nếu cần).  Bước 4: Kết luận, nhận định  GV nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không tích cực hoạt động nhóm (nếu có).  GV chốt định hướng nội dung;HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức.  GV dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau: | Gợi ý câu 2  thành tựu văn hóa của Ấn Độ thời Gúp-ta còn ảnh hưởng đến ngày nay:  - Các tác phẩm văn học của nhà văn Kalidasa: Sakuntala, Dushyanta, Bharata, …  - Các thành tựu về y học như phẫu thuật, điều chế vacxin  - Các công trình kiến trúc nổi tiếng như: chùa hang Ajanta, bảo tháp Sanchi, Đền Dashavatara) |
| Bảng phụ 1:   |  |  | | --- | --- | | Lĩnh vực | Thành tựu | | Tôn giáo | Hin-đu giáo: tôn giáo chính ở Ấn Độ  Phật giáo: được coi trọng | | Văn học | Văn thơ chữ Phạn đạt được nhiều thành tựu.  Tác phẩm: Sakuntala, Dushyanta, Bharata,… | | Thiên văn học | Giả thuyết về Trái Đất hình tròn và tự quay quanh trục của nó. | | Y học | Các thầy thuốc đã biết phẫu thuật và khử trùng vết thương  Họ đã biết làm vacxin. | | Kiến trúc và điêu khắc | Tạo nên một phong cách nghệ thuật điển hình: Phong cách nghệ thuật Gúp-ta  Công trình: Chùa hang A-gian-ta, bảo tháp San-chi, đền tháp Ellora.. | | |